

CÔNG BÁO

NƯỚC

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

MỤC LỤC

Các văn bản đã ban hành

PHỦ CHỦ TỊCH

2-2-1958. — Sắc lệnh số 054-SL đặt huân chương « Quân giải phóng Việt nam », huân chương « Chiến thắng », và huy chương « Quân giải phóng Việt nam », huy chương « Chiến thắng » 41

PHỤ THỦ TƯỚNG

18-11-1957. — Nghị định số 556-TTg quy định việc thống nhất thu mua sợi, vải và thống nhất bán vải theo phiếu cho toàn thể nhân dân 43

29-1-1958. — Chỉ thị số 469-NL về hướng dẫn việc khai thác gỗ, củi, than, tà vẹt, v.v... 44

LIÊN BỘ

VĂN HÓA — NGÂN HÀNG

3-1-1958. — Thông tư số 40-LB/VH/NH về thể lệ quản lý tiền mặt các cơ quan xi

Trang
 nghiệp trung ương và địa phương thuộc Bộ Văn hóa 45

CÁC BỘ

BỘ CÔNG NGHIỆP

23-8-1957. — Nghị định số 66-BCN/VP ban hành bản điều lệ về cung cấp và tiêu thụ điện 47

BỘ THƯƠNG NGHIỆP

10-1-1958. — Nghị định số 14-BTN/NĐ quy định việc thống nhất thu mua sợi, vải và thống nhất bán vải theo phiếu cho toàn thể nhân dân 53

16-1-1958. — Thông tư số 8-BT./KDND về vấn đề bán vải theo phiếu 55

BỘ NÔNG LÂM

25-1-1958. — Chỉ thị số 7-NL/VP về việc vượt khó khăn, lãnh đạo sản xuất có trọng tâm nhưng toàn diện để đảm bảo toàn bộ kế hoạch đông-xuân 1958 56

Các văn bản đã ban hành

PHỦ CHỦ TỊCH

SẮC LỆNH số 054-SL ngày 2-2-1958 đặt huân chương « Quân giải phóng Việt nam », huân chương « Chiến thắng » và huy chương « Quân giải phóng Việt nam », huy chương « Chiến thắng ».

CHỦ TỊCH NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Chiếu sắc lệnh số 34-SL ngày 25-3-1946, sắc lệnh số 35-SL ngày 19-3-1947 và sắc lệnh số 121-SL, ngày 11-7-1950 số chức Bộ Quốc phòng — Tổng tư lệnh :

Chiếu sắc lệnh số 71-SL ngày 22-5-1946 ấn định quy tắc Quân đội nhân dân Việt-nam :

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, được Hội đồng Chính phủ thông qua.

RA SẮC LỆNH :

Điều 1. — Nay đặt :

- 1) Huân chương « Quân giải phóng Việt nam ».
- 2) Huy chương « Quân giải phóng Việt nam » để tặng thưởng những cán bộ và chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt nam đã có công trong việc xây dựng quân đội và chiến đấu trong thời kỳ trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

09654451
 584-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
 LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684

Điều 2. — Nay đặt :

1) Huân chương « Chiến thắng »

2) Huy chương « Chiến thắng »,

để tặng thưởng những cán bộ và chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt nam đã có công trong việc xây dựng quân đội và chiến đấu trong thời kỳ kháng chiến.

Điều 3. — Huân chương Quân giải phóng Việt nam và huân chương Chiến thắng có ba hạng nhất, nhì, ba.

Huy chương Quân giải phóng Việt nam chỉ có một hạng.

Huy chương Chiến thắng có hai hạng : nhất, nhì.

Điều 4. — Huân chương Quân giải phóng Việt nam và Huy chương Quân giải phóng Việt nam tặng thưởng những cán bộ và chiến sĩ :

— Đã tham gia các đội vũ trang cách mạng, được tổ chức thành đơn vị do Đảng cộng sản Đông dương thành lập và lãnh đạo trong thời kỳ trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

— Sau đó đã tiếp tục công tác trong quân đội cho đến nay hoặc ít nhất được 5 năm (rời do cấp trên điều động đi công tác khác).

— Luôn luôn trung thành với cách mạng, không phạm sai lầm nghiêm trọng lúc ở quân đội cũng như khi công tác ngoài quân đội.

1— Huân chương Quân giải phóng Việt nam hạng nhất tặng thưởng những cán bộ đã có công trong việc lãnh đạo tổ chức, xây dựng các đơn vị vũ trang cách mạng nói trên.

2— Huân chương Quân giải phóng Việt nam hạng nhì tặng thưởng những cán bộ chỉ huy từ tiểu đội trở lên trong các đơn vị đã tham gia chiến đấu trước Cách mạng tháng Tám.

3— Huân chương Quân giải phóng Việt nam hạng ba tặng thưởng những chiến sĩ trong các đơn vị đã tham gia chiến đấu trước Cách mạng tháng Tám.

4— Huy chương Quân giải phóng Việt nam tặng thưởng những cán bộ trực tiếp chỉ huy đơn vị từ tiểu đội trở lên, và những chiến sĩ trong các đơn vị trước Cách mạng tháng Tám chưa đủ tiêu chuẩn nói ở điểm 2 và 3.

Điều 5. — Huân chương Chiến thắng và huy chương Chiến thắng tặng thưởng những cán bộ và chiến sĩ tham gia bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương trong thời kỳ kháng chiến, luôn luôn trung thành với cách mạng, không phạm sai lầm nghiêm trọng lúc ở quân đội cũng như khi công tác ngoài quân đội.

1— Huân chương Chiến thắng hạng nhất tặng thưởng :

— Cán bộ cấp Đại đoàn hoặc tương đương cấp đó trở lên và giữ chức vụ ấy được một năm trở lên trong thời kỳ kháng chiến.

— Cán bộ cấp Trung đoàn hoặc tương đương cấp đó đã giữ chức vụ ấy liên tục 5 năm trở lên, trong thời kỳ kháng chiến, luôn luôn tích cực công tác.

2— Huân chương Chiến thắng hạng nhì tặng thưởng :

— Cán bộ cấp Đại đoàn hoặc tương đương cấp đó trở lên giữ chức vụ ấy chưa được một năm trong thời kỳ kháng chiến.

— Cán bộ cấp Trung đoàn và cấp Tiểu đoàn hoặc tương đương các cấp đó đã giữ chức vụ ấy được một năm trở lên trong thời kỳ kháng chiến.

— Cán bộ cấp Đại đội hoặc tương đương cấp đó đã giữ chức vụ ấy 5 năm trở lên trong thời kỳ kháng chiến, luôn luôn tích cực công tác.

3— Huân chương Chiến thắng hạng ba tặng thưởng :

— Cán bộ cấp Trung đoàn, Tiểu đoàn hoặc tương đương các cấp đó giữ chức vụ ấy chưa được một năm trong thời kỳ kháng chiến.

— Cán bộ cấp Đại đội và Trung đội hoặc tương đương các cấp đó đã giữ chức vụ ấy được một năm trở lên trong thời kỳ kháng chiến.

— Cán bộ Tiểu đội và chiến sĩ có 5 năm tuổi quân trở lên, luôn luôn tích cực công tác.

4— Huy chương Chiến thắng hạng nhất tặng thưởng :

— Cán bộ cấp Đại đội và Trung đội hoặc tương đương các cấp đó giữ chức vụ ấy chưa được một năm trong thời kỳ kháng chiến.

— Cán bộ Tiểu đội và chiến sĩ có ít nhất 3 năm tuổi quân.

5— Huy chương Chiến thắng hạng nhì tặng thưởng : cán bộ Tiểu đội và chiến sĩ có một năm tuổi quân trở lên hoặc chưa đủ một năm tuổi quân trong thời kỳ kháng chiến, nhưng có tham gia chiến dịch Đông—Xuân năm 1953—1954 và vẫn tiếp tục công tác trong quân đội được 3 năm kể từ ngày hòa bình lập lại (20-7-1954), luôn luôn tích cực công tác.

Điều 6. —

1— Những quân nhân vì bị tàn phế hay là thương tật trong chiến đấu hay là công tác mà không thể tiếp tục ở quân đội đủ thời gian quy định thì được miễn điều kiện tuổi quân và thời gian giữ chức vụ trong việc xét khen thưởng.

2— Những quân nhân phục viên và những quân nhân vì lý do chính đáng đã được phép giải ngũ, có đủ các tiêu chuẩn như đã quy định ở điều 5 đều được xét khen thưởng.

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 *
06-544-1
LawSoft

Điều 7. —

1— Những quân nhân đã từ trần đều được căn cứ vào những tiêu chuẩn đã quy định trong sắc lệnh mà xét truy tặng.

2— Những liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu hay là công tác đều được căn cứ vào cấp bậc hoặc chức vụ quân đội lúc hy sinh mà truy tặng huân chương hoặc huy chương.

Điều 8. — Huân chương Quân giải phóng Việt nam hạng nhất, huân chương Chiến thắng hạng nhất do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đề nghị, Chủ tịch nước Việt-nam dân chủ cộng hòa tặng thưởng.

— Huân chương Quân giải phóng Việt nam hạng nhì, hạng ba; huân chương Chiến thắng hạng nhì, hạng ba; huy chương Quân giải phóng Việt nam và huy chương Chiến thắng do Chủ nhiệm các Tổng cục, Bộ Tư lệnh các Quân khu, các Đại đoàn đề nghị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng thưởng.

Điều 9. — Bộ Quốc phòng quy định chi tiết thi hành sắc lệnh này.

Điều 10. — Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Viện Huân chương chịu trách nhiệm thi hành sắc lệnh này.

Hà Nội, ngày 2 tháng 2 năm 1958

Chủ tịch

Nước Việt nam dân chủ cộng hòa

HỒ CHÍ MINH

Tiếp ký:

Thủ tướng Chính phủ.

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

PHẠM VĂN ĐỒNG

VÕ NGUYỄN GIÁP

PHỦ THỦ TƯỚNG

NGHỊ ĐỊNH số 558-TTg ngày 18-11-1957
quy định việc thống nhất thu mua sợi,
vải và thống nhất bán vải theo phiếu
cho toàn thể nhân dân.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Chiếu sắc luật số 601-SL1 ngày 19 tháng 4 năm 1957
cấm chỉ mọi hành động đầu cơ về kinh tế;

Chiếu sắc lệnh số 104-SL ngày 14 tháng 10 năm 1957
ban hành nghị quyết của Quốc hội chuẩn y và bổ sung
sắc luật số 601-SL1 nói trên;

Chiếu nghị định của Thủ tướng Chính phủ số 163
ngày 19 tháng 4 năm 1957 quy định chi tiết thi hành sắc
luật trên;

Chiếu nghị quyết của Hội đồng Chính phủ ngày 2
tháng 10 năm 1957 về việc thống nhất thu mua bông sợi
vải và thống nhất phân phối vải;

Chiếu thể lệ đăng ký kinh doanh công thương nghiệp
số 489 ngày 30 tháng 3 năm 1955;

Theo đề nghị của Bộ Thương nghiệp.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay Nhà nước thống nhất thu mua
sợi, vải; và thống nhất bán vải theo phiếu cho
toàn thể nhân dân.

Điều 2. — Tất cả các loại sợi và vải không phân
biệt phẩm chất, màu sắc, khổ rộng hẹp, nội hay
ngoại do các xí nghiệp quốc doanh, hợp tác xã hay
tư nhân sản xuất, chế biến hoặc nhập nội đều do
Nhà nước thống nhất thu mua.

Điều 3. — Tùy tình hình cụ thể từng thời gian,
và từng địa phương. Bộ Thương nghiệp sẽ quy
định những loại sợi và vải do Nhà nước thống
nhất thu mua và thống nhất bán theo phiếu.

Điều 4. — Ngoài Mậu dịch quốc doanh và
những tổ chức hoặc cá nhân được Mậu dịch quốc
doanh ủy thác mua, bán, không ai được buôn bán
các loại sợi và vải mà Nhà nước đã thống nhất
thu mua và thống nhất bán theo phiếu như nói ở
điều 3 trên.

Điều 5. — Việc bán vải theo phiếu cho toàn thể
nhân dân sẽ căn cứ vào các loại nhu cầu về vải và
theo những nguyên tắc sau đây.

— Đối với nhu cầu về vải để may mặc hàng
năm, Nhà nước đảm bảo bán cho mỗi người dân
(kể cả người lớn và trẻ em) một số lượng vải
nhất định.

— Đối với nhu cầu về vải dùng trong các
ngành sản xuất, chế biến, vận tải, trong các bệnh
viện, các phòng thí nghiệm, các xí nghiệp và các
nhu cầu tương tự, sẽ đảm bảo bán đủ số vải cần
thiết cho sự hoạt động bình thường của mỗi cơ sở.

— Đối với nhu cầu về vải dùng vào loại công
việc chung như trang trí trong các dịp khánh tiết,
hoặc dùng trong các trường hợp đặc biệt như sinh
đê, cưới, ma chay, bị cháy nhà, bão lụt, trộm
cắp..., sẽ đảm bảo bán theo nhu cầu thực tế được
xác nhận đúng đắn.

Điều 6. — Căn cứ nhu cầu bình thường của các
tầng lớp nhân dân ở các địa phương và khả năng
cung cấp của Nhà nước, nhằm đẩy mạnh sản xuất
và thực hành tiết kiệm, hàng năm Chính phủ sẽ
công bố số lượng vải để may mặc sẽ bán cho mỗi
người dân trong một năm.

— Những người ngoại kiều trú ngụ trên đất
nước Việt nam dân chủ cộng hòa từ ba tháng trở
lên cũng được hưởng quyền lợi mua vải như những
công dân Việt nam.

Điều 7. — Mỗi năm các Ủy ban Hành chính thị
xã, thị trấn, khu phố và xã sẽ phát cho mỗi người
dân trong địa phương mình một số phiếu để mua
đủ số vải dùng để may mặc theo tiêu chuẩn đã
định. Phiếu mua vải không được mua đi bán lại.